

**BẢNG ĐỐI CHIẾU VÀ XÁC NHẬN CÔNG NỢ**

Khách nợ: Công ty cổ phần Tập đoàn Haproximex

(Từ 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021)



STT	Diễn giải	Dư đầu kỳ		Phát sinh trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ		Ghi chú
		Nợ gốc	Nợ lãi gốc	Nợ gốc	Nợ lãi	Nợ gốc	Nợ lãi	
1	Dư nợ đến hết ngày 31/12/2020	237.309.996.743	81.387.238.559			237.309.996.743	81.387.238.559	Biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/12/2020
2	Lãi phát sinh từ 01/01/2021 đến hết 31/3/2021				3.452.372.829		3.452.372.829	Lãi suất áp dụng là 5,9% theo Thông báo của DATC
3	Lãi phát sinh từ 01/4/2021 đến hết 30/6/2021				3.431.567.569		3.431.567.569	Lãi suất áp dụng là 5,8% theo Thông báo của DATC
6	Cộng	237.309.996.743	81.387.238.559		6.883.940.398	237.309.996.743	88.271.178.957	
	<b>Tổng dư nợ đến hết ngày 30/6/2021 (gộp gốc và lãi)</b>		<b>318.697.235.302</b>		<b>6.883.940.398</b>		<b>325.581.175.700</b>	

~~Bằng chữ: Ba trăm hai mươi lăm tỷ, năm trăm tám mươi một triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn, bảy trăm đồng~~

**Ghi chú:** Lãi suất áp dụng từ 01/01/2021 đến hết 31/3/2021 (doanh nghiệp tái cơ cấu) là: 5,90% /năm

Lãi suất áp dụng từ 01/4/2021 đến hết 30/6/2021 (doanh nghiệp tái cơ cấu) là: 5,80% /năm

Hà Nội, ngày tháng năm 2021 Hà Nội, ngày tháng năm 2021

TẬP ĐOÀN HAPROSIMEX CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HAPROSIMEX CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM

CÔNG TY TNHH MUA BÁN NỢ VIỆT NAM

PHỤ TRÁCH BAN TCKT

KẾ TOÁN LÃNH ĐẠO CÔNG TY

PHÓ TẾ KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHÓ TB PHỤ TRÁCH BAN MBNI

*[Handwritten signature]*



**TRƯỞNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Quang Huy*

*[Handwritten signature]*



*Nguyễn Anh Tú*

*Nguyễn Hải Đông*